

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN THUẬN CHÂU
TỈNH SƠN LA**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số:116 /2021/HSST

Ngày 27/9/2021

NHÂN DANH

**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN THUẬN CHÂU, TỈNH SƠN LA**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa pHtoà: Ông Lương Tiến Hải.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Quang Đạt.

Bà Lý Thị Vinh.

- Thư ký pHtoà: Bà Trần Thị Mai -Thư ký Tòa án nhân dân huyện Thuận Châu, tỉnh Sơn La.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thuận Châu tham gia pHtoà:
Ông Bạc Cầm Hưng - Kiểm sát viên.

Ngày 27/9/2021, tại trụ sở Toà án nhân dân huyện Thuận Châu xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 125/2021/TLST-HS ngày 29/7/2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 156/2021/QĐXXST-HS ngày 10/8/2021 đối với các bị cáo:

1. Lương Văn H; Tên gọi khác: Không; Sinh năm: 1990 tại xã B, huyện Sông Mã, tỉnh Sơn La; Nơi cư trú: Bản P, xã B, huyện Sông Mã, tỉnh Sơn La; Nghề nghiệp: Trồng trọt; Trình độ học vấn: 8/12; Dân tộc: Thái; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông : Lương Văn X (đã chết) và bà Cà Thị N, sinh năm: 1962; Bị cáo có vợ : Lò Thị L, sinh năm : 1988 và 03 con lớn nhất 10 tuổi, nhỏ nhất 5 tuổi; Tiền sự: Không; Tiền án : Không; Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 15/5/2021 cho đến nay, có mặt.

2. Quàng Văn T; Tên gọi khác: Không; sinh năm: 1973 tại xã C, huyện Thuận Châu, tỉnh Sơn La; Nơi cư trú: Bản C, xã C, huyện Thuận Châu, tỉnh Sơn La; Nghề nghiệp: Trồng trọt; Trình độ học vấn: Không biết chữ; Dân tộc: Thái; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông : Quàng Văn L (đã chết) và bà Quàng Thị K (đã chết); Bị cáo có vợ : Lò Thị O, sinh năm : 1975 và 01 con 11 tuổi; Tiền sự: Không; Tiền án : Không; Nhân thân : Ngày 07/4/1998 bị Tòa án nhân dân huyện Thuận Châu, tỉnh Sơn La xử phạt 12 tháng tù về tội trộm cắp tài sản công dân (đã được xóa án tích); Ngày 17/12/2001 bị Tòa án nhân dân huyện Thuận Châu, tỉnh Sơn La xử phạt 30 tháng tù về tội tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy(đã được xóa án tích); Ngày 14/6/2007 bị Tòa án nhân dân huyện Thuận Châu, tỉnh Sơn La xử phạt 6 tháng tù về tội trộm cắp tài sản (đã được xóa án tích); Bị cáo bị bắt tạm giữ , tạm giam từ ngày 15/5/2021 cho đến nay, có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại pHtòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 10 giờ 30 phút ngày 15/5/2021, Tổ công tác Công an huyện Thuận Châu, tỉnh Sơn La đang làm nhiệm vụ tại Bản Cát, xã Co Mạ, huyện Thuận Châu, tỉnh Sơn La phát hiện bắt quả tang Lương Văn H và Quảng Văn T có hành vi mua bán trái phép chất ma túy. Vật chứng thu giữ gồm:

- + Một gói nilon màu xanh bên trong chứa 40 viên nén hình trụ màu hồng nghi là ma túy tổng hợp (H, Tkhai là hồng phiến).

- + Một chiếc điện thoại di động nhãn hiệu OPPO, vỏ màu xám xanh, số IMEI 1 : 868057054929493, số IMEI 2 : 868057054929485, đã qua sử dụng cũ.

- + Một chiếc điện thoại di động nhãn hiệu BAVATEL, vỏ màu xanh, viền trắng số IMEI 1 : 355396020225234, số IMEI 2 : 355396020225242, đã qua sử dụng cũ.

- + Một bật lửa ga vỏ nhựa màu đỏ không rõ nhãn hiệu, đã qua sử dụng.

- + Một mảnh giấy bạc bị đốt dở, không rõ hình dạng.

Hồi 18 giờ ngày 15/5/2021, Cơ quan CSĐT Công an huyện Thuận Châu đã tiến hành bóc mở niêm phong cân tịnh số ma túy thu giữ của Lương Văn H và Quảng Văn T gồm : 40 viên nén hình trụ màu hồng nghi là ma túy tổng hợp. Cân tịnh được khối lượng 4,17 gam, trích rút 05 viên màu hồng có khối lượng 0,53 gam ký hiệu H1 gửi giám định chất và loại ma túy.

Tại Kết luận giám định số: 1010/KLMT ngày 19/5/2021 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Sơn La, kết luận: “ Mẫu gửi giám định ký hiệu H1 là ma túy; loại Methamphetamine; Khối lượng của mẫu vật gửi giám định là 0,53 gam, tổng khối lượng của mẫu gửi giám định là 4,17 gam. Hoàn lại mẫu vật gửi giám định : Mẫu gửi giám định đã sử dụng hết trong quá trình giám định.

Quá trình điều tra các bị cáo Lương Văn H và Quảng Văn Tkhai nhận: Khoảng 8 giờ 00 phút, ngày 14/5/2021 Quảng Văn T đang ở nhà tại bản Cát, xã Co Mạ, huyện Thuận Châu, tỉnh Sơn La thì có 01 người đàn ông tên TH (TH không quen biết) đi xe máy đến nhà T nhờ T mua hộ 40 viên hồng phiến và hứa sẽ trả công cho T, hẹn đến sáng ngày 15/5/2021 sẽ quay trở lại mua bán ma túy, T đồng ý. Sau đó T gọi cho Lương Văn H nhà ở bản P, xã B, huyện Sông Mã hỏi mua 40 viên hồng phiến, H đồng ý bán với giá là 50 đồng/01 viên, H hứa nếu bán được ma túy sẽ trả công cho T số tiền là 200.000 đồng và cho T sử dụng ma túy cùng. Sau đó H đi mua ma túy ở bản Pá Ma, xã Bó Sinh, huyện Sông Mã của một người đàn ông dân tộc Mông không quen biết được 40 viên hồng phiến và được 01 ít số Heroine với giá 1.000.000 đồng. Ngày 15/5/2021 H đi bộ từ nhà đến bản Cát, xã Co Mạ, huyện Thuận Châu để bán ma túy cho H. Khi H đến nhà T thì T đang ở một mình, còn người mua ma túy tên TH chưa đến, nên H mở gói ma túy lấy số Heroine ra sử dụng. Còn lại 40 viên hồng phiến, H vẫn để trong túi

nilon màu xanh và đặt trên đệm ngủ trong gian buồng ngủ của Tthì bị Công an huyện Thuận Châu phát hiện và bắt quả tang như đã nêu trên.

Tại bản cáo trạng số: 104/CT-VKS ngày 29/7/2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Thuận Châu đã truy tố Lương Văn H và Quảng Văn T về tội mua bán trái phép chất ma túy theo quy định tại khoản 1 Điều 251 Bộ luật hình sự.

Tại Cơ quan điều tra cũng như tại pHToà hôm nay Lương Văn H, Quảng Văn T đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình đúng như nội dung bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Thuận Châu đã truy tố và thừa nhận bản cáo trạng truy tố bị cáo về tội mua bán trái phép chất ma túy là đúng người, đúng tội.

Trong phần tranh luận, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thuận Châu giữ quyền công tố tại pHToà trình bày lời luận tội, sau khi phân tích đánh giá tính chất, mức độ hành vi phạm tội, nhân thân của bị cáo, cũng như qua xem xét các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo đã đề nghị Hội đồng xét xử:

Tuyên bố các bị cáo Lương Văn H, Quảng Văn T phạm tội: Tàng trữ trái phép chất ma túy.

Áp dụng khoản 1 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 58 Bộ luật hình sự:

Xử phạt bị cáo Lương Văn H từ 4 năm đến 4 năm 6 tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam (ngày 15/5/2021).

Xử phạt bị cáo Quảng Văn T từ 4 năm 6 tháng đến 5 năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam (ngày 15/5/2021).

Không áp dụng hình phạt bổ sung (phạt tiền) đối với các bị cáo.

Về vật chứng vụ án: Áp dụng điểm a, c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự tuyên tịch thu tiêu hủy: 01 gói nilon màu xanh + 01 vỏ phong bì niêm phong vật chứng ban đầu + 35 viên nén hình trụ màu hồng là ma túy, loại Methamphetamine, có tổng khối lượng 3,64 gam (Ký hiệu H2) + 01 bật lửa ga vỏ nhựa màu đỏ không rõ nhãn hiệu, đã qua sử dụng + 01 mảnh giấy bạc bị đốt cháy dở không rõ hình dạng.

- Tịch thu nộp Ngân sách nhà nước :

+ Một chiếc điện thoại di động nhãn hiệu OPPO, vỏ màu xám xanh, số IMEI 1 : 868057054929493, số IMEI 2 : 868057054929485, đã qua sử dụng cũ.

+ Một chiếc điện thoại di động nhãn hiệu BAVATEL, vỏ màu xanh, viền trắng số IMEI 1 : 355396020225234, số IMEI 2 : 355396020225242, đã qua sử dụng cũ.

Án phí : Các bị cáo sinh sống ở các xã có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn, bị cáo Quảng Văn Tthuộc hộ nghèo theo quy định tại điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14; ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về mức thu , miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án: Miễn toàn bộ án phí hình sự sơ thẩm cho các bị cáo.

Tại pHtòa, các bị cáo Lương Văn H và Quảng Văn T thừa nhận hành vi phạm tội và không có ý kiến tranh luận gì với vị đại diện Viện kiểm sát , đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại pHtòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Xét hành vi mua bán trái phép chất ma túy, loại chất Methamphetamine có tổng khối lượng 4,17 gam của các bị cáo Lương Văn Hiên, Quảng Văn T nhằm mục đích bán ma túy hưởng lợi, được trả tiền công để có tiền mua ma túy và để được sử dụng ma túy là vi phạm pháp luật. Bởi các bị cáo là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự để nhận thức được hành vi mua bán trái phép chất ma túy là hành vi nguy hiểm cho xã hội, bị pháp luật nghiêm cấm nhưng vẫn thực hiện với lỗi cố ý trực tiếp. Hành vi của bị cáo đã phạm vào tội Mua bán trái phép chất ma túy theo quy định tại khoản 1 Điều 251 Bộ luật hình sự như quan điểm truy tố và luận tội của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thuận Châu, tỉnh Sơn La.

Tại pHtòa các bị cáo giữ nguyên lời khai tại cơ quan điều tra, không bổ sung thêm nội dung gì làm thay đổi nội dung của vụ án, các bị cáo hoàn toàn nhất trí với hành vi phạm tội như quyết định truy tố của Viện kiểm sát. Lời khai của các bị cáo phù hợp với:

Lời khai của các bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp với kết quả điều tra, Biên bản bắt người phạm tội quả tang lập hồ 10 giờ 30 phút ngày 15/5/2021; Biên bản niêm phong vật chứng; Biên bản mở niêm phong kiểm tra vật chứng và niêm phong lại; Biên bản bóc mở niêm phong, cân tịnh vật chứng lấy mẫu gửi giám định và niêm phong ; Kết luận giám định số 1010/KLMT ngày 19/5/2021 của Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Sơn La.

[2] Từ các căn cứ trên có đủ cơ sở kết luận hành vi cất giữ trái phép 4,17 gam chất ma túy, loại Methamphetamine với mục đích để bán ma túy hưởng lợi, được trả tiền công để có tiền mua ma túy và để được sử dụng ma túy đã phạm vào tội mua bán trái phép chất ma túy quy định tại khoản 1 Điều 251 Bộ luật hình sự.

[3] Hành vi phạm tội của các bị cáo thuộc trường hợp nghiêm trọng và nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về chất ma túy, gây mất trật tự an ninh xã hội tại địa phương. Do đó cần có mức hình phạt nghiêm khắc nhằm răn đe giáo dục đối với các bị cáo, trên cơ sở xem xét các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ, nhân thân, vai trò của các bị cáo.

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Các bị cáo Lương Văn H, Quảng Văn T không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự quy định tại khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra và tại pHtòa các bị cáo Lương Văn H, Quảng Văn T thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải cần áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự đối với các bị cáo. Các bị cáo đều sống ở vùng sâu, vùng xa, vùng đặc biệt khó khăn trình độ nhận thức, hiểu biết pháp luật có phần hạn chế đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự đối với các bị cáo.

Về nhân thân: Bị cáo Lương Văn H phạm tội lần đầu chưa có tiền án, tiền sự. Bị cáo Quảng Văn T có 03 tiền án (đã được xóa án tích) thuộc trường hợp người có nhân thân xấu.

Về vai trò đồng phạm : Các bị cáo Lương Văn H, Quảng Văn T cùng thực hiện hành vi phạm tội trong đó bị cáo Quảng Văn T giữ vai trò rủ rê, khởi xướng việc mua bán trái phép chất ma túy. Bị cáo Lương Văn H tiếp nhận là người trực tiếp thực hiện hành vi mua bán, giữ vai trò đồng phạm tích cực . Do đó cần áp dụng Điều 58 Bộ luật hình sự để cá thể hóa hành vi phạm tội của mỗi bị cáo khi quyết định hình phạt.

[4] Về hình phạt bổ sung (phạt tiền): Các bị cáo Lương Văn H, Quảng Văn T không có tài sản riêng, sống phụ thuộc gia đình nên không áp dụng hình phạt bổ sung quy định tại khoản 5 Điều 251 Bộ luật hình sự đối với các bị cáo.

[5] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Thuận Châu, tỉnh Sơn La, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Thuận Châu, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự, thực hiện đúng thủ tục tố tụng. Quá trình điều tra và tại pHtòa các bị cáo không có ý kiến khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng.

[6] Về nguồn gốc số ma túy bị thu giữ: Bị cáo Lương Văn H khai mua của một người đàn ông dân tộc Mông (không biết họ tên và địa chỉ cư trú) tại bản Pá Ma, xã Bó Sinh, huyện Sông Mã vào ngày 14/5/2021. Do H không biết họ tên, tuổi và địa chỉ cư trú của người đàn ông này nên Cơ quan điều tra không có đủ căn cứ điều tra xử lý.

[7] Đối với người đàn ông tên TH(T không quen biết) nhờ T mua hộ 40 viên hồng phiến và hứa sẽ trả công cho T. Do T không biết họ tên, tuổi và địa chỉ cư trú của người đàn ông này nên Cơ quan điều tra không có đủ căn cứ điều tra xử lý.

[8] Vật chứng vụ án: Đối với vật chứng là 01 gói nilon màu xanh + 01 vỏ phong bì niêm phong vật chứng ban đầu + 35 viên nén hình trụ màu hồng là ma túy, loại Methamphetamine, có tổng khối lượng 3,64 gam (Ký hiệu H2) + 01 bát lửa ga vỏ nhựa màu đỏ không rõ nhãn hiệu, đã qua sử dụng + 01 mảnh giấy bạc

bị đốt cháy dở không rõ hình dạng là vật Nhà nước cấm tàng trữ, cấm lưu hành và vật không có giá trị sử dụng do đó cần tịch thu tiêu hủy. Đối với chiếc điện thoại di động nhãn hiệu OPPO, vỏ màu xám xanh, đã qua sử dụng cũ và một chiếc điện thoại di động nhãn hiệu BAVATEL, vỏ màu xanh, viền trắng đã qua sử dụng cũ là công cụ các bị cáo sử dụng vào việc phạm tội cần tuyên tịch thu nộp vào ngân sách nhà nước vận dụng điểm a, c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự .

[9] Về án phí: Các bị cáo sống ở xã có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn. Bị cáo Quảng Văn Tthuộc hộ nghèo theo quy định tại điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về mức thu , miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án: Miễn toàn bộ án phí hình sự sơ thẩm cho các bị cáo.

[10] Các bị cáo có quyền kháng cáo theo quy định tại các Điều 331, Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Về tội danh và hình phạt:

Tuyên bố các bị cáo Lương Văn H và Quảng Văn Tphạm tội: Mua bán trái phép chất ma túy.

Căn cứ vào khoản 1 Điều 251; điểm s khoản 1, 2 Điều 51; Điều 58 Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo Lương Văn H 39 (ba mươi chín) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam (ngày 15/5/2021).

Xử phạt bị cáo Quảng Văn T44 (bốn mươi bốn) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam (ngày 15/5/2021).

Tiếp tục tạm giam các bị cáo trong hạn 45 ngày kể từ ngày tuyên án theo quy định tại khoản 1, khoản 3 Điều 329 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Không áp dụng hình phạt bổ sung (Phạt tiền) đối với các bị cáo.

2. Về vật chứng vụ án:

Căn cứ vào điểm a, c khoản 1, khoản 2 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự tuyên tịch thu tiêu hủy: 01 gói nilon màu xanh + 01 vỏ phong bì niêm phong vật chứng ban đầu + 35 viên nén hình trụ màu hồng là ma túy, loại Methamphetamine, có tổng khối lượng 3,64 gam (Ký hiệu H2) + 01 bật lửa ga vỏ nhựa màu đỏ không rõ nhãn hiệu, đã qua sử dụng +01 mảnh giấy bạc bị đốt cháy dở không rõ hình dạng.

- Tích thu nộp Ngân sách nhà nước : + Một chiếc điện thoại di động nhãn hiệu OPPO, vỏ màu xám xanh, số IMEI 1 : 868057054929493, số IMEI 2 : 868057054929485, đã qua sử dụng cũ.

+ Một chiếc điện thoại di động nhãn hiệu BAVATEL, vỏ màu xanh, viền trắng số IMEI 1 : 355396020225234, số IMEI 2 : 355396020225242, đã qua sử dụng cũ.

(Theo Biên bản giao nhận vật chứng ngày 15/7/2021 giữa Cơ quan cảnh sát điều tra – Công an huyện Thuận Châu và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Thuận Châu).

3. Về án phí: Căn cứ vào điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án: Miễn toàn bộ án phí hình sự sơ thẩm cho các bị cáo.

4. Về quyền kháng cáo: Căn cứ vào Điều 331, 333 Bộ luật tố tụng hình sự: Các bị cáo được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Sơn La;
- VKSND huyện Thuận Châu (02 bản);
- Sở Tư pháp tỉnh Sơn La;
- CA huyện Thuận Châu;
- Chi cục THADS huyện Thuận Châu;
- UBND xã B, huyện Sông Mã;
- UBND xã C, huyện Thuận Châu;
- Các bị cáo;
- Lưu án văn;
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHỎA**

Lường Tiến Hải

